TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày: 07-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Lý

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Khánh

Ông Bùi Xuân Nghỉ

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuê - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Thị G; Sinh ngày: 05/3/1960;

Nơi cư trú: thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đặng Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T1 (đã chết);

Chồng: Nguyễn Đức S, sinh năm 1959;

Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1997;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1957

Địa chỉ: thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Phan Năng Đ (chồng bị hại)

2. Anh Phan Năng B, anh Phan Đình V, chị Phan Thị T2 (con bị hại)

Cùng địa chỉ: thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương

Người đại diện theo ủy quyền của anh B, anh V, chị T2: Ông Phan Năng Đ. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Phan Hữu S1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thị G có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 05 giờ, ngày 12/10/2023, bị cáo G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe Elegant, dung tích 97cm^3, BKS 34F1 - 131.54 trên đường C từ xã Đ đi xã L. Khi đến Km 4 + 300 thuộc địa phận thôn H, xã L, huyện T (khu vực cổng chợ H), Giao quan sát thấy bà Nguyễn Thị M đi xe đạp ngược chiều, cách đầu xe mô tô khoảng 5-7 mét. Khi xe của bà M đi qua lối vào chợ H thì bà M rẽ sang trái sang phần đường của Giao. Do thiếu quan sát, không làm chủ tốc độ nên bánh trước xe mô tô do Giao điều khiển đã va chạm chính diện vào phần ngang xe đạp của bà M. Xe đạp, xe mô tô đổ ra đường, G và bà M ngã xuống đường. Bà M bị thương nặng được đưa cấp cứu tại Viện Quân y G1 và Bệnh viện H1, đã tử vong ngày 13/10/2023. Bị cáo G bị gãy xương bả vai, tổn hại 06% sức khoẻ; xe đạp và xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 18/KLTTHS ngày 08/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh H kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị M: Sốc do chấn thương sọ não kín, được hồi sức, điều trị tích cực, không hồi phục.

Vật chứng: Cơ quan điều tra xác định xe mô tô 34F1 -131.54 thuộc sở hữu của bị cáo G nên đã trả lại cho bị cáo, xe đạp thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị M nên đã trả lại cho đại diện gia đình bà M.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 50.000.000đ. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm chi phí nào khác và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 03/VKS-HS, ngày 08/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo Đặng Thị G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản Cáo trạng, thống nhất với phần tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân nhân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thị G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng đến 30 tháng tính

từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đặng Thị G cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về án phí: đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: khoảng 05 giờ ngày 12/10/2023, bị cáo điều khiển xe moto theo hướng xã Đ đi Ủy ban nhân dân xã L, khi đi đến khu vực chợ H, bị cáo thấy bà M đạp xe đi ngược chiều, khi bị cáo vừa qua lối vào chợ H, lúc này xe bà M còn cách xe bị cáo 5-7m thì bà M chuyển hướng rẽ sang trái sang phần đường của bị cáo. Do không làm chủ được tốc độ nên xe của bị cáo đã va chạm chính diện vào phần ngang xe đạp của bà M, hậu quả là bà M chết.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, nhận thức được khi tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Tuy nhiên, khi đi đến khu vực chợ H là nơi công trình công cộng tập trung nhiều người, bị cáo đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến va chạm chính diện vào xe của bị hại, bị hại chết do sốc do chấn thương sọ não kín. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G2 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo G phạm tội ”Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại; có chồng là thương binh hạng A, thương tật 4/4, được tặng thưởng Huân chương chiến công

hạng Ba trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị hại M điều khiển xe đạp tham gia giao thông khi chuyển hướng không có tín hiệu báo hướng rẽ là đã vi phạm quy định tại Điều 15 Luật Giao thông đường bộ2008 nên có một phần lỗi. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và quyết định hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ và tính mạng của người khác. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người cao tuổi, do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

[6]. Về án phí: bị cáo bị kết án nhưng bị cáo là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn án phí, số tiền được miễn là 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

1. Tuyên bố: bị cáo Đặng Thị G phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Đặng Thị G 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/3/2024).

Giao bị cáo Đặng Thị G cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Thị G.

3. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND, TAND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Miện;
- CQCSĐT Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương Lý